

Số: 00 /KH-UBND

Cửa Lò,, ngày 17 tháng 5 năm 2016

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn thị xã Cửa Lò

Thực hiện Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2014; Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch số 246/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020; Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn Thị xã (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Mọi trẻ em đều được bảo vệ để giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển. Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em.

2. Các mục tiêu cụ thể:

- 7/7 phường xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn.
- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt xuống dưới 1,9%/ tổng số trẻ em.
- Đảm bảo trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời.
- Đảm bảo không có trẻ em lang thang kiếm sống, phải lao động nặng nhọc độc hại trên địa bàn.
- Duy trì không có trẻ em rơi vào tệ nạn xã hội, trẻ em bị xâm hại.
- 96% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

Trẻ em trên địa bàn Thị xã, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị ngược đãi, xâm hại, bạo lực; trẻ em bị tai nạn, thương tích và trẻ em vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác bảo vệ trẻ em. Đưa các mục tiêu bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã

hội hàng năm của địa phương. Tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các văn bản, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban bảo vệ chăm sóc trẻ em các cấp. Duy trì, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em;

2. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bảo vệ trẻ em của chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và trẻ em;

3. Huy động sự tham gia của các cơ quan, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện có hiệu quả kế hoạch;

4. Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện kế hoạch, ưu tiên nguồn lực cho địa phương có tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt cao.

6. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch, đúc rút bài học kinh nghiệm, bổ sung điều chỉnh kế hoạch bằng các giải pháp hoạt động phù hợp nhằm đạt mục tiêu đề ra

IV. NỘI DUNG.

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em.

a) Xây dựng các chương trình, nội dung tổ chức các chiến dịch truyền thông về bảo vệ trẻ em theo chủ đề nhằm thu hút sự tham gia của xã hội về bảo vệ trẻ em; tổ chức diễn đàn, hội thảo chuyên sâu về các giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác bảo vệ trẻ em; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, thi sáng tác về bảo vệ trẻ em.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ trẻ em. Xây dựng các chuyên trang, phóng sự về bảo vệ trẻ em trên các phương tiện truyền thông của Thị xã và địa phương; sản xuất pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền và in ấn, cấp phát tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng, tài liệu về bảo vệ trẻ em.

c) Triển khai các hình thức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em phục hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn dân cư, đặc biệt là kỹ năng phòng ngừa, phát hiện sớm trẻ em bị xâm hại, bạo lực. Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp, nói chuyện chuyên đề tại cộng đồng, trong trường học về kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và bản thân trẻ em.

2. củng cố hệ thống tổ chức, nhân lực và nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở các cấp.

a) Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, hoạt động liên ngành bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp; củng cố đội ngũ cán bộ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp phường. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác trẻ em, đội ngũ cộng tác viên ở khối.

b) Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thực thi các văn bản luật pháp liên quan đến thực hiện các quyền trẻ em; kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em; kỹ năng cơ bản làm việc với trẻ em; quy trình quản lý trường hợp; các kỹ năng truyền thông, vận động xã hội; mẫu biểu thu thập số liệu, báo cáo, hướng dẫn ghi chép “sổ theo dõi trẻ em trong hộ gia đình”. Tổ chức trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm về xây dựng hệ thống bảo vệ trẻ em, mô hình tổ chức cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em với các đơn vị bạn.

3. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, đáp ứng nhu cầu cần sự bảo vệ của mọi trẻ em.

Tổ chức tiếp nhận và quản lý trường hợp trẻ em cần sự can thiệp, trợ giúp để đáp ứng kịp thời việc cung cấp các dịch vụ bảo vệ trẻ em có hiệu quả

4. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá thực hiện Chương trình.

a) Tiếp cận, quản lý phần mềm theo dõi thông tin về bảo vệ trẻ em do Cục bảo vệ, chăm sóc trẻ em triển khai; hướng dẫn và tổ chức thu thập thông tin về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tổ chức cập nhật thông tin về trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em, trẻ em cần bảo vệ khẩn cấp và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; kịp thời thống kê, theo dõi, cập nhật số liệu liên quan vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em ở cơ sở.

b) Tổ chức khảo sát và kiểm tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ về kết quả thực hiện Chương trình.

5. Nâng cao năng lực công tác bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

a) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp làm việc với trẻ em và người chưa thành niên trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

b) Nghiên cứu, đề xuất việc áp dụng các biện pháp bảo vệ trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em có liên quan đến quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính, chú trọng các biện pháp xử lý không chính thức.

c) Xây dựng mô hình phòng ngừa, quản lý, giáo dục trẻ em vi phạm pháp luật tại cộng đồng; mô hình phòng điều tra, xét xử thân thiện đối với trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Trung ương, tỉnh và địa phương;

- Nguồn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với phòng, Ban, Ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường có trách nhiệm:

- Hướng dẫn thực hiện và điều phối các hoạt động của kế hoạch; xây dựng và tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch; tổ

chức sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo UBND Thị xã và Sở Lao động TBXH tỉnh Nghệ An.

- Phối hợp với Phòng tài chính – kế hoạch lập dự trù kinh phí trình UBND Thị xã phê duyệt triển khai thực hiện Chương trình

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì phối hợp với Phòng Lao động TBXH, bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Hướng dẫn thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch.

3. Phòng kinh tế: Tổng hợp, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; vận động các nguồn hỗ trợ cho việc thực hiện nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình.

5. Công an Thị xã: Theo chức năng nhiệm vụ, chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi trẻ em; xây dựng và áp dụng quy trình điều tra thân thiện với trẻ em vi phạm pháp luật... Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi, bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm pháp luật.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì phối hợp với Thị đoàn triển khai xây dựng môi trường lành mạnh, không có bạo lực trong nhà trường và các cơ sở giáo dục; tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực về bảo vệ trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn - Đội; tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục trong nhà trường và các cơ sở giáo dục.

7. Phòng Văn hóa – Thông tin: Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ trẻ em trong gia đình; lồng ghép công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc xuất bản các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh... Phối hợp với Phòng Lao động TBXH triển khai thực hiện chính sách bảo vệ trẻ em trong các hoạt động văn hóa TDTT.

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phối hợp với Phòng Lao động TBXH triển khai các giải pháp giúp trẻ em tiếp cận, sử dụng các nguồn thông tin, phương tiện truyền thông lành mạnh và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

8. Phòng Nội vụ: theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện các quy định về việc kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp.

9. Phòng Y tế: chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, hướng dẫn về chăm sóc y tế và hỗ trợ y tế cho trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

10. Đài phát thanh và truyền hình Thị xã: Chủ động phối hợp với các ngành liên quan mở, chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin bài và nâng cao chất lượng tuyên truyền về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

11. Các phòng, ban, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao

12. Ủy ban nhân dân các phường:

- Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo đúng Kế hoạch;
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động cả giai đoạn và hàng năm; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả kế hoạch với các chương phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Chủ động bố trí ngân sách và nhân lực thực hiện kế hoạch; tăng cường phối hợp liên ngành trong việc thực hiện hoạt động bảo vệ chăm sóc trẻ em; thực hiện Chương trình tại địa phương; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện giám sát kiểm tra, đánh giá; báo cáo định kỳ, đột xuất việc thực hiện kế hoạch về UBND Thị xã (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội)

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thị xã và các tổ chức thành viên Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội... trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, chính sách pháp luật, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

Ủy ban nhân dân Thị xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng, Ban, Ngành, Hội, Đoàn thể có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 6 tháng, hàng năm về Ủy ban nhân dân Thị xã (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội)

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan đơn vị, địa phương phản ánh, kiến nghị về Phòng Lao động TBXH để được hướng dẫn, tổng hợp báo cáo đề xuất UBND Thị xã xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động- TBXH (để b/c);
- Thường trực Thị ủy- HĐND Thị xã (để b/c);
- Chủ tịch UBND Thị xã (để b/c);
- Các PCT UBND Thị xã;
- Các Phòng, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp thị;
- UBND các phường;
- Lưu VT, LĐ (38 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Dung